

I. Ổn định tổ chức:

II. Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài

2. Giảng bài:

a. Nội dung ôn: Ôn cắt, dán các hình đã học ở chương IV.

b. Thực hành cắt, dán

GV yêu cầu HS

- GV yêu cầu HS nhắc lại các bài cắt, dán đã được học?

- Nhắc lại cách cắt, dán hình vuông

- Nhắc lại cách cắt, dán hình chữ nhật

- Nhắc lại cách cắt, dán hình tam giác

- Nhắc lại cách cắt, dán hàng rào đơn giản

Nhắc lại cách cắt, dán ngôi nhà.

Mỗi HS làm một hình theo ý thích

Giúp đỡ học sinh yếu

* GV đưa ra 1 số tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm

+ Các đường kẻ phải thẳng.

+ Cắt đúng theo đường thẳng

+ Hình dán phải phẳng, cân đối

IV. Củng cố:

- Nhắc lại nội dung bài

- Nhận xét, đánh giá chung giờ học

V. Dặn dò:

- Hát

- HS quan sát và nhận xét

- HS nhắc lại cách cắt, dán các hình đã học

- Hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, rào đơn giản, ngôi nhà.

Thực hiện đúng qui trình, đường kẻ cắt thẳng, đẹp, dán cân đối, phẳng

- Kẻ, cắt, dán vào vở thủ công

- HS tự làm

- HS trưng bày sản phẩm.

- HS dựa vào các tiêu chuẩn để chọn ra sản phẩm đẹp nhất

- HS nhắc lại nội dung bài.

- Về nhà cắt lại cho đẹp
- Chuẩn bị bài sau

Thứ năm ngày 10 tháng 5 năm 20...

TẬP ĐỌC

Bài 29 : NGƯỜI TRỒNG NA

A. Mục đích yêu cầu

- HS đọc trơn cả bài. Phát âm đúng: lúi húi, ngoài vườn, trồng na, ra quả. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

Hiểu nội dung bài: Cụ già trồng na cho con cháu hưởng. Con cháu sẽ không quên ơn của người đã trồng.

- Ôn vần oai, oay.

- Giáo dục học sinh biết nhớ ơn người đã trồng cây cho thế hệ sau ăn quả: “ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

* Trọng tâm: - HS đọc đúng, đọc trơn toàn bài.

- Rèn đọc và tìm hiểu nội dung bài.

B. Đồ dùng

GV: Tranh minh họa bài đọc, phần luyện nói. HS: SGK

C. Các hoạt động dạy học

I. Ôn định tổ chức:

- HS hát

II. Kiểm tra bài cũ:

- Đọc thuộc lòng 1 khổ thơ bài “ Làm anh” và trả lời câu hỏi

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài :

HS đọc: Người trồng na

2. Hướng dẫn luyện đọc

a, GV đọc mẫu:

b, HD luyện đọc

* Luyện đọc tiếng, từ khó

- GV gạch trên bảng các từ: lúi húi, ngoài vườn, trồng na, ra quả.

* Luyện đọc câu

* Luyện đọc đoạn - bài.

3. Ôn vần oai, oay.

a, Tìm tiếng trong bài có vần oai

b, Tìm tiếng ngoài bài có vần oai, oay

c, Điền tiếng có vần oai hay oay

Tiết 2

4. Tìm hiểu bài và luyện đọc

a. Tìm hiểu bài

C1: Thấy cụ già trồng na, người hàng xóm khuyên cụ điều gì?

C2: Cụ trả lời thế nào?

* Đọc các câu hỏi có trong bài. Người ta dùng dấu gì để kết thúc câu hỏi.

- GV đọc mẫu lần 2.

b. Luyện nói

Đề tài: Kể về ông bà của em.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- HS đọc thầm

- HS đọc cả bài

- HS tự phát hiện từ khó đọc

- HS luyện đọc, phân tích cấu tạo tiếng khó

- HS luyện đọc nối tiếp từng câu. - HS đọc theo 2 đoạn

- Đọc đồng thanh cả bài

- 1 HS đọc cả bài

* HS mở SGK

- ngoài

- khoan khoái, phá hoại, trái khoáy, xoay người...

- Bác sĩ nói chuyện điện

- Diễn viên múa người.

- HS đọc đoạn 1 từ đầu đến “ ... ngày có quả”

- Cụ nên trồng chuối vì chuối chóng có quả...

- HS đọc đoạn còn lại

- Con cháu cụ ăn na sẽ không quên ơn người trồng.

- HS đọc cả bài

- Bài có 2 câu hỏi. Người ta dùng dấu hỏi để kết thúc câu hỏi.

- HS đọc theo nhóm đôi

- Đọc nối tiếp - Đọc CN

- Các nhóm HS 3, 4 em ngồi kể với

IV. Củng cố

- Nêu lại nội dung bài

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: “Anh hùng biển cả”

nhau về ông bà của mình cho các bạn nghe.

- Đại diện các nhóm kể cả lớp nghe.

- HS đọc lại bài

- HS đọc câu “ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”

TOÁN

Tiết 135. Ôn tập: Các số đến 100 (Tiếp)

A. Mục tiêu

- Nhận biết thứ tự các số từ 0 đến 100; thực hiện được cộng trừ các số trong phạm vi 100.

- Rèn kỹ năng cộng trừ số có 2 chữ số, giải toán có lời văn và đo độ dài đoạn thẳng.

- Tăng cường khả năng vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống.

* Trọng tâm: Củng cố về thứ tự các số trong phạm vi 100, biết cộng trừ số có 2 chữ số và giải toán có lời văn.

B. Đồ dùng

GV: Viết trước bài tập 1,2 (TR 177)

HS : Bảng, vở, thước có vạch cm

C. Các hoạt động dạy học

I Ổn định lớp

II. Kiểm tra bài

- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập

- HS hát

$$77 - 7 - 0 =$$

$$99 - 1 - 1 =$$

$$84 + 1 =$$

$$85 - 1 =$$

III. Bài mới

Hoạt động 1 : Thực hành

Mt : Nhận biết thứ tự các số, cộng trừ các số trong phạm vi 100 và giải toán có lời văn

Bài 1 : Viết số thích hợp vào ô trống

- HS làm trên bảng lớp

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
									20
									30
									40
									60
									70
									90

Bài 2 : Viết số thích hợp vào ô trống

Khi chữa bài yêu cầu HS nêu: VD “ Số liền trước của 83 là 82, số liền sau của 83 là 84”

- Học sinh tự làm bài phần a và c

- 2 học sinh lên bảng chữa bài

a, 82, 83, ..., ..., 86,,,

c, ..., 30, 40, 50,, 70, 80, ...,

b, (HS khá giỏi)

45, 44, ..., 42, 41,,,

Bài 3 : GV nêu yêu cầu

HS làm vở

$$22 + 36 =$$

$$96 - 32 =$$

$$89 - 47 =$$

$$44 + 44 =$$

$$32 + 3 - 2 =$$

$$56 - 20 - 4 =$$

Bài 5: Giải toán

- GV ghi tóm tắt

Có : 36 con

Thỏ: 12 con

Gà : con?

- Học sinh đọc đề nêu tóm tắt

- HS tự làm bài vào vở

Bài giải

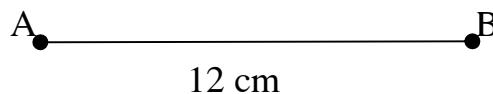
Mẹ nuôi số con gà là:

$$36 - 12 = 24 \text{ (con gà)}$$

Đáp số: 24 con gà

Bài 5: Đo độ dài đoạn thẳng AB

- HS nêu lại cách đo , đo đoạn thẳng đó và đọc kết quả



Hoạt động 2: Trò chơi “Điền số tiếp sức”

Mt: Củng cố về công trừ các số trong phạm

vi 100

IV. Củng cố

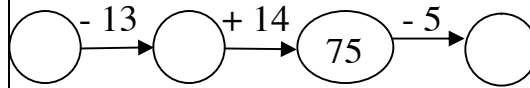
- Đếm nối tiếp các số từ 20 đến 100?

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: Luyện tập chung

Mỗi nhóm 3 em tham gia chơi

SỐ



Thứ sáu ngày 11 tháng 5 năm 20...

CHÍNH TẢ

Tiết 20: Chia quà

A. Mục đích yêu cầu

- HS chép lại chính xác, trình bày đúng bài “ Chia quà” trong khoảng 15 - 20 phút
- Làm đúng bài tập chính tả: Điền chữ s hay x; v hay d vào chỗ trống.
- HS nhận ra thái độ lễ phép của chị em Phương khi nhận quà và thái độ nhường nhịn em của Phương.

* Trọng tâm: HS chép lại chính xác, trình bày đúng bài “ Chia quà” trong khoảng 15 - 20 phút

B. Đồ dùng

GV: Bài viết mẫu, bài tập chính tả

HS: bảng, vở

C. Các hoạt động dạy học

I. Ổn định tổ chức:

- HS hát

II. Kiểm tra bài cũ:

- HS chữa bài tập

Nhận xét bài viết tiết trước.

- HS viết: nhể nhại, bình hoa.

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài :

HS đọc tên bài: Chia quà

2. Hướng dẫn HS viết

a, GV đọc mẫu

b, HD viết

Hỏi: Khi nhận quà Phương đã nói gì và làm gì?

- GV phân tích trên bảng:

+ Phương: Viết hoa. Ph + ương

+ tươi: t + uoi

+ xin: x + in

+ quả: qu + a + hỏi

+ đưa: đ + ưa

3. HS viết bài.

- GV nhắc HS cách ngồi đúng, nhắc nhở HS viết hoa chữ đầu mỗi câu, dấu 2 chấm và gạch đầu dòng.

4. Chữa lỗi

- GV đọc soát lỗi: Đọc thông thả, chỉ vào từng chữ, dừng lại ở chữ khó viết.

- Hướng dẫn HS gạch chân chữ viết sai, sửa bên lề vở

- GV chữa trên bảng những lỗi phổ biến.

- GV chấm 1 số bài - Nhận xét

5. HD làm bài tập chính tả

a, Điền chữ s hay x

b, Điền chữ v hay d

IV. Củng cố

- Khen những HS học tốt, chép bài đúng, đẹp.

V. Dặn dò

- HS đọc bài viết

- Lễ phép xin mẹ và nhường quả to cho em.

- HS tự phát hiện từ dễ viết sai

- HS luyện đọc, phân tích cấu tạo tiếng khó

- HS tập viết bảng các tiếng, từ khó

- HS chép bài vào vở

- HS dùng bút chì soát bài viết của mình

- HS ghi số lỗi ra lề vở

- HS đổi vở sửa lỗi cho nhau

- HS làm bảng con

- 2 nhóm HS lên bảng điền

- ...áo tập nói - Bé ...ách túi

- Hoa cúc ...àng - Bé ...ang tay

Chép lại đoạn văn cho đúng.

KỂ CHUYỆN

Tiết 9: Hai tiếng kì lạ

A. Mục đích yêu cầu

- HS biết kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh và gợi ý dưới tranh. Sau đó kể lại toàn bộ câu chuyện(HS khá giỏi)

Biết được ý nghĩa câu chuyện: Lễ phép, lịch sự sẽ được mọi người quý mến và giúp đỡ.

- Rèn kỹ năng kể chuyện cho HS.

- Giáo dục HS biết lễ phép, lịch sự với mọi người.

* Trọng tâm: HS biết kể lại câu chuyện theo gợi ý dưới tranh.

B. Đồ dùng

- Tranh minh họa truyện kể SGK

C. Các hoạt động dạy học

I. Ổn định tổ chức

II. Bài cũ

- Nêu ý nghĩa câu chuyện?

III. Bài mới

1) Giới thiệu bài

2) GV kể chuyện:

+ Đoạn đầu: Giọng chậm rãi

+ Lời cụ già: thân mật

+ Lời Pao- lịch: nhẹ nhàng, âu yếm

- Hát.

- Kể lại chuyện: “Cô chủ không biết quý tình bạn”